

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **490/2020/HS-PT**

Ngày: 18 - 12 -2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Long Châu;

*Các Thẩm phán:* Ông Ngô Thanh Sỹ

Ông Trần Thanh Phong

**- Thư ký Tòa án:** Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 396/2020/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Trần Minh H, bị cáo Nguyễn Khánh Ng do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 496/2020/HSST ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B H.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**1. Trần Minh H**, sinh năm 1998 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: ấp PT, xã PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi ở hiện nay: Ấp TH, xã HN 3, Huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 03/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn C, sinh năm 1973 và bà Trần Thị M, sinh năm 1978.

Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em, bị cáo chưa có vợ,  
con.

Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo đang tại ngoại.

**2. Nguyễn Khánh Ng** (Tên gọi khác Điếu), sinh ngày 21/01/2004 tại Bến  
Tre.

Nơi cư trú: ấp MH, xã MH, huyện BT, tỉnh Bến Tre.

Nơi ở hiện nay: ấp TH, xã HN 3, Huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, và bà Dương Thị Bé L, sinh năm 1976.

Bị cáo là con út trong gia đình có 03 anh em, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo đang tại ngoại.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:*

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 và bà Dương Thị Bé L, sinh năm 1976.

Cùng cư trú: Ấp MH, xã MH, huyện BT, tỉnh Bến Tre.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khánh Ng:*

Bà Hoàng Minh Th – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Long Phi H, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: ấp CC, xã LD, huyện ĐĐ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Tạm trú: Khu phố 2, phường TB, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985.

Địa chỉ: 371A, tổ 21, khu phố 3, phường LBT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Ông Đ vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Võ Khắc K, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố 1, phường LBT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo H, bị cáo Ng, ông T đại diện hợp pháp bị cáo Ng, bà Th bào chữa cho bị cáo Ng có mặt tại phiên tòa; không triệu tập bị hại, người làm chứng).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo án sơ thẩm: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 12/4/2020, Phạm Minh C đi bộ ngang khu vực bãi đất trống nhà lao Tân Hiệp thuộc khu phố 6, phường Tân Tiến, thành phố B H thì phát hiện thấy 01 xe mô tô biển số 86H8-2662 của anh Nguyễn Long Phi H ngụ tại xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đang dựng sát tường phía sau sạp bán dưa hấu, quan sát thấy anh H đang ngủ nên C nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên. Trong lúc C đang tìm cách lấy trộm chiếc xe mô tô trên thì Trần Minh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM không có biển số chở Nguyễn Khánh Ng đến để đón C về nhà trọ tại xã H N 3, Huyện T B nên C rủ H và Ng cùng trộm cắp chiếc xe mô tô của anh H thì H và Ng đồng ý.

Thực hiện ý định trên, H đứng ngoài cảnh giới còn C và Ng đi đến vị trí chiếc xe mô tô của anh H, do xe bị khóa cổ nên C và Ng khiêng chiếc xe ra ngoài khoảng 30m rồi Ng giữ xe cho C và H dùng tay bẻ gãy khóa cổ xe. Sau đó, H điều khiển xe mô tô (không có biển số) chở Ng đẩy C điều khiển xe mô tô biển số 86H8-2662 vừa trộm cắp được đi đến khu vực ngã ba Vũng Tàu thì bị tổ Công tác Công an phường Long Bình Tân phát hiện, mời về trụ sở làm việc, tại đây C thừa nhận hành vi phạm tội của mình, Ng và H không thừa nhận hành vi phạm tội. Công an phường Long Bình Tân bàn giao C và vật chứng cho Công an phường Tân Tiến, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B H điều tra, xử lý C. Quá trình điều tra, đấu tranh Ng và H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Tang vật thu giữ, gồm:

- 01 (Một) xe mô tô biển số 86H8-2662, nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh – đen thuộc sở hữu của anh Nguyễn Long Phi H. Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho anh H.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu SYM không có biển số, màu đen, số khung: RLGXA10DD6D009943 là phương tiện C, H và Ng sử dụng vào việc phạm tội. Hiện Cơ quan điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu nên tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 146/TCKH-HĐĐG ngày 17/4/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B H đã kết luận chiếc xe mô tô biển số 86H8-2662, nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen có giá trị tài sản định giá là 5.280.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Long Phi H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 496/2020/HSST ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B H đã áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Trần Minh H** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Nguyễn Khánh Ng** 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án.

Xử phạt bị cáo **Phạm Minh C** 08 (tám) tháng tù.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/9/2020, bị cáo Trần Minh H và đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Khánh Ng có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo do có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định.

- Người bào chữa của bị cáo Ng: Bị cáo Ng do bị rủ rê, phạm tội khi chưa

đủ 18 tuổi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tại cấp phúc thẩm gia đình bị cáo có cung cấp 02 bản photo có chứng thực sao y và Đơn xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre có ông Nguyễn Văn Bên (ông nội) được tặng huy hiệu 45 tuổi Đảng, bà Võ Thị Rục (bà cố) được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh H, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền tài sản người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, xã hội tại địa phương.

Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Minh H 06 tháng tù và bị cáo Nguyễn Khánh Ng 04 tháng tù là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại cấp phúc thẩm gia đình bị cáo Nguyễn Khánh Ng cung cấp 02 bản photo có chứng thực sao y và Đơn xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre có ông Nguyễn Văn Bên (ông nội) được tặng huy hiệu 45 tuổi Đảng, bà Võ Thị Rục (bà Cố) được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh H, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính hợp pháp và quyết định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 03 giờ 30 phút ngày ngày 12/4/2020, tại khu vực bãi đất trống nhà lao Tân Hiệp thuộc khu phố 6, phường Tân Tiến, thành phố B H, Phạm Minh C, Trần Minh H và Nguyễn Khánh Ng đã có hành vi trộm cắp chiếc một xe mô tô biển số 86H8-2662, nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh - đen có giá trị định giá là 5.280.000 đồng của anh Nguyễn Long Phi H, C, H và Ng bị khởi tố, điều tra.

Phạm Minh C là người rủ rê, tích cực thực hiện hành vi phạm tội.

Trần Minh H và Nguyễn Khánh Ng là người tích cực thực hiện hành vi phạm tội.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Minh H, Nguyễn Khánh Ng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tình hình trật tự xã hội tại địa phương.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo H không còn cung cấp tình tiết gì mới, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Minh H 06 tháng tù là phù hợp, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Gia đình bị cáo Nguyễn Khánh Ng cung cấp 02 bản photo có chứng thực sao y và đơn xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre có ông Nguyễn Văn Bên (ông nội) được tặng huy hiệu 45 tuổi Đảng, bà Võ Thị Rục (bà cố) được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh H thuộc tỉnh tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo, nên chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm đối với hình phạt, cho bị cáo Ng được hưởng án treo.

[3] Đối với trình bày của người bào chữa của bị cáo Ng tại phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định, bị cáo Ng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Minh H.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp bị cáo Nguyễn Khánh Ng, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố B H.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Minh H** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Khánh Ng** 04 (bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Khánh Ng cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo Ng có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Ng không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP. B H (2);
- VKSND TP. B H;
- Công an TP. B H;
- Chi cục THADS TP.B H;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Trại tạm giam (4);
- Lưu HS (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Long Châu**